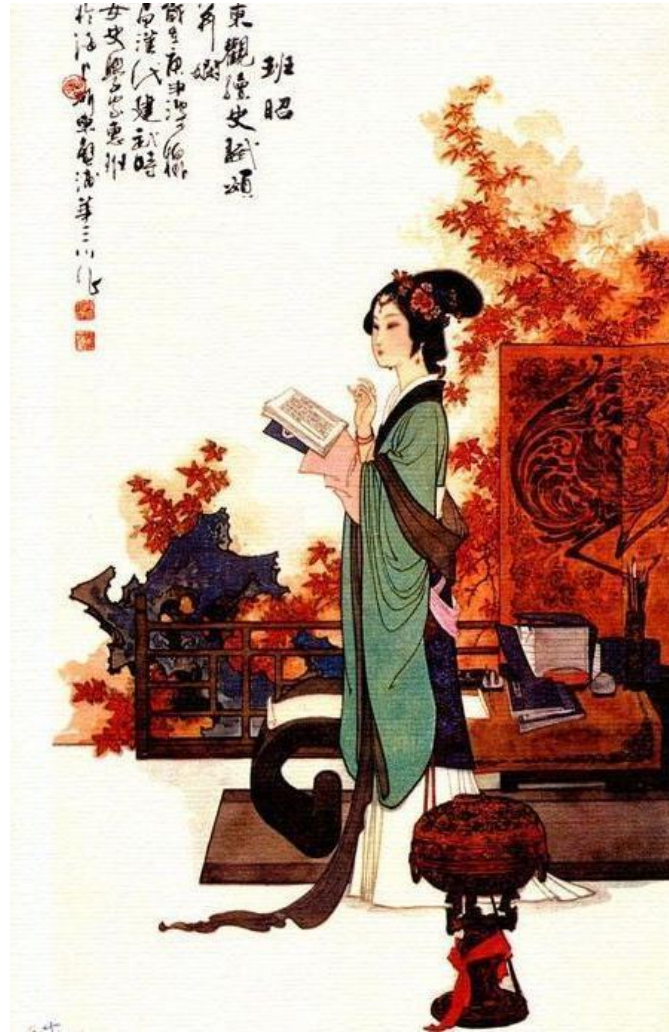


NỮ GIỚI



Tác giả là Tào Đại Gia (âm là Thái Cô), họ Ban, tên Chiêu, là hiền thê của Tào Thế Thúc thời nhà Hán, là con gái của Ban Bưu. Thế Thúc qua đời sớm, Tào Đại Gia ở vậy thủ tiết, dạy con là Tào Cốc thành người. Anh trai lớn của bà là Ban Cố viết tác phẩm Tiền Hán Thư, chưa hoàn thành xong thì đã qua đời. Vua Hán Hòa Đế biết bà là người có tài nghệ, học vấn nên đã bảo bà hoàn thành tiếp bộ sách này. Người anh thứ hai của bà là Ban Siêu, từng trấn thủ nhiều năm ở Tây Vực, muốn cáo lão về nhà, nhưng Hán Đế không cho phép. Ban Chiêu đã viết một bản tấu chương, khẩn cầu Hán Đế cho anh của bà được trở về nhà. Đặng Thái Hậu của triều Hán rất coi trọng bà, ra ý chỉ mời bà vào cung làm vị Nữ Sư, ban tặng cho bà danh

xung là Đại Gia. Hoàng hậu và các quý nhân của triều Hán đều xem bà là thầy mà phụng sự. Tác phẩm “Nữ Giới” gồm có 7 chương là do bà viết.

LỜI MỞ ĐẦU SÁCH CỦA TÀO ĐẠI GIA (BAN CHIÊU)

Tại hạ Ban Chiêu kém hèn, chẳng tường sự lý, bẩm sinh lại không thông minh cũng chẳng có tài cán. Nhờ ân đức của tiên phụ che chở, được nhậm chức Nữ Sư dạy học. Năm 14 tuổi được gả vào nhà họ Tào, đến nay đã hơn 40 năm. Trong 40 năm qua, tôi thường nơm nớp lo lâu, hết lòng cẩn thận, sợ mình đức hạnh kém khuyết, bị đui ra khỏi Tào gia, làm mất thể diện của cha mẹ, liên lụy tới cả họ hàng. Thế nên tôi từ sáng đến tối, không giờ khắc nào mà không cần mẫn, lao tâm lao lực, tuy làm việc vất vả nhưng không dám oán than. Hiện giờ, tôi tuổi tác đã cao, con cái cũng đã trưởng thành, nỗi vất vả lo toan đã vơi đi bớt.

Tính tôi xao nhãng, đối với việc bảo ban con cái chẳng giữ được hằng tâm, thường sợ Tào Cốc (con trai của Ban Chiêu) không biết đạo lý làm quan, cô phụ sự thanh minh thịnh trị của triều đình. Nào ngờ được Thánh đế gia ân, phong cho chức quan, vinh dự được thắt dây đai màu tía. Ân sủng này tôi quả thật không dám nghĩ tới. Giờ đây con trai đã trưởng thành, có thể tận trung trong chức vụ với triều đình, tâm tôi không còn lo lắng vì nó nữa. Nhưng đối với các nữ nhân nhà họ Tào tôi không thể không lo âu. Các cô đều đã đến tuổi gả chồng, nếu như không từ từ mà bảo ban, các cô sẽ không biết lễ nghi bổn phận của người làm vợ, sợ rằng khi gả qua nhà chồng sẽ bị mất thể diện, lại còn liên lụy đến tông tộc họ hàng, phải mang tiếng xấu. Bệnh của tôi hiện nay đã nặng, việc sống chết chưa biết khi nào. Nghĩ đến những nữ nhân họ Tào chưa hiểu rành về lễ, tôi thật sự chưa thể yên tâm. Những lúc nhàn rỗi, tôi có viết bộ sách “Nữ Giới” gồm 7 chương, mỗi người nữ nhà họ Tào hãy sao chép ra một lần, sẽ có ích cho việc bồi dưỡng đức hạnh của các cô vậy. Khi các cô được gả đi rồi, hãy nhớ luôn khích lệ lẫn nhau, y theo sách “Nữ Giới” này mà làm.

CHƯƠNG MỘT: TI NHƯỢC

Người xưa sau khi sanh hạ con gái ba ngày, đặt con ngủ ở dưới giường, lấy con thoi dệt vải bằng đất nung cho con làm đồ chơi. Sau đó, tám gôi trai giới, đến từ đường tác bạch với tổ tiên về việc hạ sanh trẻ gái.

Để bé gái ngủ ở dưới giường thể hiện rằng phụ nữ phải biết khiêm hạ, đối xử với người khiêm hòa, nhẫn nhường. Để cho bé gái dùng con thoi dệt vải làm đồ chơi vì bé gái đó sau này sẽ là người giữ việc canh củi, làm những việc lao tác trong gia đình, giữ đạo cần kiệm. Vì sao phải cáo trình với tổ tiên? Vào thời xưa, chức phận của phụ nữ là bếp núc, phải chuẩn bị rượu và thức ăn thơm tất sạch sẽ, giúp chồng lo việc tế tự tổ tiên. Ba điều trên là thường đạo của phụ nữ, là cái gốc để lập thân của người nữ, cũng là lời dạy Kinh điển từ xưa đến nay về mặt lễ nghi phép tắc. Làm phụ nữ thì phải khiêm hạ, nhẫn nhường, đối với người cung kính. Khi gặp việc tốt thì luôn nhường người lên trước, mình lui lại phía sau. Dù bản thân làm điều tốt cũng không được khoe khoang tự mãn, còn làm việc sai thì không được thoái thác trách nhiệm. Hàm dưỡng đức nhẫn nhục, không tranh biện với người. Thường giữ tâm kính sợ, dè dặt cẩn thận. Nếu có thể thực hành không mỗi những việc trên thì đã tận đạo nghĩa ti nhượng, khiêm nhường rồi vậy.

Phụ nữ nên thức khuya dậy sớm, không vì sự vất vả ngày đêm mà có tâm sợ khó, tự tay chăm sóc lo liệu việc nhà. Dù là việc hệ trọng hay giản đơn cũng đều kiên nhẫn xử lý từ đầu đến cuối. Cẩn thận khâu vén sắp xếp mọi việc cho được chỉnh tề, gọn gàng, sạch sẽ. Nếu có thể thực hành không mỗi, tức đã tận được đạo chuyên cần rồi vậy.

Phụ nữ phải có cử chỉ đoan trang, phẩm hạnh đoan chánh, phụng sự chồng mình. U nhân trinh tịnh, giữ cho bản thân được thanh tịnh, biết tự trọng, không ăn nói lung tung, cười đùa cợt nhả. Sớm sửa rượu và thức ăn thanh khiết, cùng chồng cúng tế tổ tiên. Nếu có thể thực hành không mỗi điều trên tức đã tận đạo nghĩa kế thừa việc tế tự rồi vậy.

Phụ nữ nếu như có thể làm chu toàn ba điều trên: **Khiêm nhường với người, chịu thương chịu khó, kế thừa tế tự** thì tiếng thơm sẽ lan tỏa khắp trong ngoài, tiếng xấu không thể đến được nơi thân. Nếu không làm được vẹn toàn ba việc trên thì còn gì là tiếng thơm, tránh sao khỏi sự hổ thẹn bị người chê bỏ.

CHƯƠNG HAI: PHU PHỤ

(ĐẠO VỢ CHỒNG)

Đạo nghĩa vợ chồng là sự phối hợp âm-dương, cảm ứng thần minh. Đây là đại đạo nghĩa trong trời đất, cũng là đạo lớn trong quan hệ nhân luân. Thế nên chương đầu tiên của sách “Lễ Ký” xem trọng đến sự khác biệt về vai trò giữa nam và nữ. Bài thơ đầu tiên trong “Kinh Thi” là “Quan Thu” cũng ngụ ý rằng vợ chồng nên có quan hệ tình nghĩa như đôi chim Thu Cưu một đời trung thành với nhau. Từ những lời dạy trên có thể thấy, đạo vợ chồng là điểm khởi đầu của nhân luân, ngàn vạn lần không được xem nhẹ. Người làm chồng nếu như không có phẩm hạnh hiền đức thì sẽ không thể quản thúc được vợ. Vợ nếu như không phải là người hiền huệ thì cũng không thể phụng sự được chồng. Nếu như chồng không thể quản giáo được vợ thì sẽ mất đi sự uy nghiêm. Vợ nếu như chẳng thể phụng sự chồng thì đạo nghĩa cũng chẳng còn. Tác dụng của hai việc này là như nhau, thiếu đi một thứ cũng không được. Hãy nhìn những bậc quân tử xem trọng đạo đức hiện nay, biết phải quản giáo vợ cho tốt, không thể không giữ oai nghi của người làm chồng. Thế nên họ thường xuyên dạy dỗ con trai trong gia đình đọc các sách xưa, Kinh điển, truyện ký. Dùng kinh nghiệm truyền lại trong các Kinh điển mà kiểm điểm lời nói, hành vi, phẩm đức của mình. Nếu như trọng nam khinh nữ, không dùng những đạo lý trong Kinh điển xưa để dạy dỗ con gái thì phụ nữ sẽ không biết phụng sự chồng và lễ nghi chốn khuê môn. Chồng không thể không phụng sự, lễ nghi không thể không tuân giữ. Nếu như chỉ dạy con trai mà không dạy con gái, há chẳng phải đã có sự thiên chấp không rõ lý rồi hay sao? Trong sách “Lễ Ký” có nói: “*Con trai từ tám tuổi trở đi thì phải dạy chúng đọc tụng Kinh điển, truyện ký, đến mười lăm tuổi thì dạy chúng chuyên chí vào học vấn để thành nhân*”. Nếu như có thể giáo dục con trai như thế thì sao không thể dạy dỗ con gái như vậy chứ?

CHƯƠNG BA: KÍNH THUẬN

Một âm một dương là đạo của trời đất, tánh của âm và dương không đồng nhau. Người nam thuộc tính dương, người nữ thuộc tính âm. Hai tính âm-dương không đồng nhau, thế nên phẩm hạnh giữa nam và nữ có sự khác biệt. Dương lấy cương làm đức tính của nó. Âm lấy nhu là tướng dụng của mình. Người nam lấy cương cường làm quý, người nữ lấy nhu thuận làm mỹ đức. Thế nên, tục ngữ có câu: *“Sanh con trai mạnh mẽ như sói, mà sợ nó nhút nhát nhu nhược. Sanh con gái gan nhỏ như chuột mà sợ nó hung dữ như hổ”*. Đạo tu thân của người nữ không gì hơn chữ **“kính”**. Có thể chung sống với người cương cường mà không xung đột, được lợi ích dài lâu, không gì hơn thực hành chữ **“thuận”**. Thế nên nói rằng: *“Dùng Lễ để hộ vệ chính mình, kính và thuận là hành vi chuẩn tắc quan trọng nhất của phụ nữ, cũng là sự bảo vệ lớn nhất của phụ nữ”*.

Kính không có gì khác ngoài việc giữ được bền lâu, **thuận** không có gì khác ngoài việc có thể khoan dụ. Thế nào là giữ được bền lâu? Chính là biết dừng lại, biết đủ, biết đủ thường vui, an với bản phận. Thế nào là khoan dụ? Chính là biết khoan dung, cung kính, khiêm hạ. Tình yêu thương giữa vợ và chồng phải giữ được cho đến trọn đời. Vợ chồng chung sống với nhau dưới một mái nhà, lâu ngày chầy tháng sự thân mật đùa giỡn thái quá sẽ trở thành tâm khinh mạn. Đã sanh tâm khinh mạn thì ngôn ngữ sẽ thành bất kính. Khi lời nói đã bất kính thì hành vi sẽ phóng túng. Hành vi một khi đã phóng túng thì nào tránh khỏi việc xúc phạm chồng. Đây đều do không biết lẽ chừng mực, không biết tri túc an phận, phóng túng do nét cương cường mà ra. Sự tình có cong có thẳng, lời nói có đúng có sai. Vì để tranh mình đúng, người sai mà hai bên phát sinh tranh cãi, từ tranh cãi sẽ sinh ra phần nộ. Đây là do người nữ không biết kính thuận, khiêm hạ mà nên. Tâm khinh mạn, xúc phạm chồng nếu như không tiết chế ắt dẫn đến việc nhiếc móc, trách cứ. Nếu nhiếc móc, trách cứ không thể khống chế được lòng phần nộ thì sẽ dùng đến roi, đến gậy. Đạo vợ chồng vốn dĩ dùng lễ nghĩa mà chung sống hòa thuận, dùng ân nghĩa mà hòa hợp thân ái. Nếu như dùng đến roi gậy mà đối đãi nhau thì còn chi là lễ nghĩa nữa! Lời nhiếc móc

đã thốt ra thì còn gì là ân ái nữa đâu! Nếu không còn lễ nghĩa và ân tình thì vợ chồng ắt sẽ phân ly.

CHƯƠNG BỐN: PHỤ HẠNH

(ĐỨC HẠNH PHỤ NỮ)

Trong đời sống hằng ngày, phụ nữ có bốn quy phạm hành vi cần phải có là: phụ đức, phụ ngôn, phụ dung và phụ công.

Phụ đức không hẳn là phải tài hoa hơn người, thông minh tuyệt đỉnh. Phụ ngôn không phải là khéo nói, miệng mồm nhanh nhẩu, biện tài hơn người. Phụ dung không phải là nhan sắc mỹ lệ rung động lòng người. Phụ công không phải là kỹ xảo điêu luyện hơn người.

Tao nhã, hiền thực, thanh khiết, trầm tĩnh, cung kính, cẩn thận, giữ tiết tháo, cử chỉ đoan chánh, tâm biết hổ thẹn, lời nói, việc làm đều có quy củ, phù hợp lễ nghi, đây chính là **phụ đức**.

Suy nghĩ ba lần rồi mới nói, lựa lời hay mà nói, không nói lời khó nghe. Cho dù là lời tốt cũng phải chọn thời điểm thích hợp mới nói ra, sẽ không khiến người phản cảm, đây chính là **phụ ngôn**.

Y phục dù cũ hay mới cũng phải giặt cho sạch sẽ, tắm gội đúng lúc, giữ thân thể thanh khiết sạch sẽ, phục sức tươi tắn chỉnh tề, đây chính là **phụ dung**.

Chuyên tâm may vá, dệt vải, không nói đùa cười cợt với người khác, chuẩn bị rượu và thức ăn ngon, tiếp đãi khách chu đáo, đây chính là **phụ công**.

Phụ đức, phụ ngôn, phụ dung, phụ công là bốn đức hạnh quan trọng của phụ nữ, một điều cũng không thể thiếu. Làm được bốn điều này không hề khó, chỉ cần chân thật dụng tâm là có thể làm được. Người xưa nói: “*Đức nhân có xa ta không? Chỉ cần khởi tâm muốn làm điều nhân thì sẽ có nhân thôi*”. Đạo lý chính là như thế.

CHƯƠNG NĂM: CHUYÊN TÂM

Trong “*Lễ Kỳ*” có nói: “*Người chồng nếu không có vợ thì không có người giúp việc cúng tế tổ tiên, không có con cái để kế thừa gia nghiệp, thế nên bất đắc dĩ mới tái hôn. Đạo nghĩa của người vợ là trọn đời chung thủy với chồng, khi chồng qua đời không nên tái giá*”. Cho nên, chồng chính là trời của vợ. Không cách nào có thể nhảy thoát khỏi bầu trời, nên cũng không thể nào phản bội, xa rời chồng được. Phụ nữ nếu như làm trái với đạo trời (luân lý đạo đức) thì ông trời sẽ giáng tai ương trừng phạt. Nếu như làm trái lễ nghĩa thì sẽ bị chồng khinh khi, bạc bẽo. Thế nên trong “*Nữ Hiên*” có nói: “*Người phụ nữ chỉ cần được lòng của chồng thì có chỗ nương tựa cả đời, hạnh phúc mỹ mãn. Nếu như không được lòng chồng thì một đời này hạnh phúc không được vẹn toàn*”. Thế nên nói, phụ nữ không thể không được lòng chồng. Nhưng muốn được sự yêu thương và tôn trọng chân thật phát ra từ trong tâm chồng, thì tuyệt đối không dùng lời xảo nịnh, đường mật bôi tai mà có được, mà phải chuyên tâm, chánh sắc. Giữ gìn lễ nghĩa, cử chỉ đoan trang, thanh khiết, tai không nghe những điều không nên nghe, mắt không nhìn những thứ không nên nhìn, đây gọi là chuyên tâm. Ra ngoài không điễm trang diễm dúa, ở nhà không được đầu bù tóc rối, cẩu bần, không tụ họp bạn bè nô đùa cười giỡn, không đứng trước cửa nhìn đông ngó tây, đây chính là chuyên tâm, chánh sắc. Nếu như cử chỉ lẳng lơ, tâm chí bất định, ở nhà thì lôi thôi lếch thếch, ra ngoài thì chải chuốt điễm trang, nói những lời không nên nói, xem những thứ không nên xem, đây chính là không chuyên tâm, chánh sắc vậy.

CHƯƠNG SÁU: KHÚC TÒNG

Phía trên đã nói: *“Người phụ nữ chỉ cần được lòng của chồng thì có nơi nương tựa cả đời, hạnh phúc mỹ mãn. Nếu như không được lòng chồng thì một đời này hạnh phúc không được vẹn toàn”*, đây chính là câu khuyên nhủ hàng nữ nhân định chí chuyên tâm để được lòng của chồng. Lòng của chồng còn không được để mất, vậy đối với cha mẹ chồng há có thể để mất lòng được sao? Trong đời sống có lúc xảy ra có sự là: Vì ân tình chưa đủ mà chia ly, cũng vì chưa trọn đạo nghĩa mà ly tán. Chồng đối với bạn có lòng ân ái nhưng cha mẹ chồng chưa chắc đã thích bạn. Có khi vì chữ nghĩa mà phải ly tan. Dẫu cho cha mẹ chồng đã có lòng như vậy thì bạn cũng chẳng còn có cách nào khác, tốt nhất nên khuất mình mà thuận theo cha mẹ chồng. Mẹ chồng cho điều này là không tốt, bạn cảm thấy điều này tốt, bạn vẫn nên nghe theo mẹ chồng. Mẹ chồng cho là tốt, bạn cảm thấy không tốt, bạn càng phải thuận theo mẹ chồng mà đi làm, nhất định không được xung đột, tranh biện đúng sai, đây chính là khúc tòng vậy. Cho nên sách *“Nữ Hiên”* có câu: *“Con dâu vâng theo mệnh lệnh của cha mẹ chồng như bóng đi sát theo hình, như tiếng vọng gắn liền với âm thanh thì dâu có lý nào không có được sự yêu thương của cha mẹ chồng cơ chứ?”*.

CHƯƠNG BẢY: HÒA THỨC MUỘI

(HÒA THUẬN VỚI ANH CHỊ EM CHỒNG)

Phụ nữ có được tình yêu của chồng là do được cha mẹ chồng yêu thương. Cha mẹ chồng yêu thương là do được em trai, em gái của chồng yêu mến. Từ đó suy ra, sự vinh hay nhục của chính mình là do em trai, em gái của chồng mà nên, vì vậy không được để mất lòng em trai, em gái của chồng. Người thông thường không biết rằng không được để mất lòng em trai em gái của chồng, họ không chung sống hòa thuận với các em của chồng mà vẫn mong được lòng cha mẹ chồng, đây là việc hồ đồ lắm vậy. Người ta nào phải Thánh Hiền, khó mà không mắc lỗi phạm sai. Nhan Hồi hay ở chỗ biết lỗi liền sửa, thế nên Khổng Tử khen ông là người không mắc lỗi hai lần. Nhan Hồi còn có lỗi thì người làm vợ sao tránh khỏi không có lỗi lầm? Dầu là người phẩm hạnh hiền huệ, thông minh mẫn tiệp, há có thể không mắc lỗi ư? Thế nên, nếu như có thể chung sống hòa thuận với cả nhà, cho dù mình phạm lỗi vẫn có thể được che giấu, tiếng xấu không đến nổi lan truyền ra ngoài khiến người cười chê. Nếu không thể chung sống hòa thuận với người trong nhà, một khi mắc phải lỗi lầm, tiếng xấu sẽ nhanh chóng lan truyền đi xa.

Trong “Kinh Dịch” có câu: *“Hai người đồng tâm thì sức mạnh có thể cắt được vàng. Lời nói đồng lòng thì sẽ như hoa lan tỏa hương thơm vậy”*. Đây nói về cái đạo *“dĩ hòa vi quý”*. Chị dâu và em chồng vốn không cùng quan hệ huyết thống, nhưng tôn ti địa vị hơn kém nhau. Từ hai gia đình khác nhau trở thành người chung một nhà, lúc ban đầu ân tình chưa thể sâu đậm, nhưng vì đạo nghĩa mà chung sống thân ái với nhau. Nếu là người phụ nữ hiền thực, khiêm tốn thì có thể y theo đạo nghĩa mà xây dựng quan hệ tốt với các em của chồng, bố thí ân huệ, khiến họ trở thành sự trợ giúp cho chính mình về sau, khiến đức hạnh của chính mình mỗi ngày được nêu ra, còn lỗi lầm của chính mình đều được che giấu, được cha mẹ chồng khen ngợi, chồng cũng sẽ ngợi khen, tiếng tốt lan xa khắp xóm làng, cha mẹ ruột cũng vì đó mà nở mày nở mặt. Còn như những phụ nữ ngu si, cậy mình làm chị dâu, kiêu căng tự đại với em trai chồng, ỷ vào sự sủng ái của chồng mà

lên mặt với em gái chồng. Đôi bên hễ có tâm ngạo mạn thì sao còn có thể hòa thuận được chứ? Người cùng một nhà đã không còn ân nghĩa thì sao còn có tiếng tốt để được ngợi khen? Như thế nét tốt của mình sẽ ngày ngày bị vùi lấp, còn lỗi lầm sẽ dần dần bị nêu ra, cha mẹ chồng tức giận, chồng cũng phẫn nộ. Lời chê bai hủy báng sẽ lan khắp trong ngoài, chính mình chuốc lấy sự hổ thẹn. Ở lại nhà của chồng thì khiến cho cha mẹ mình xấu hổ, mà trở về nhà mẹ ruột thì sẽ làm lụy cho chồng. Mọi quan hệ với các em của chồng là cái gốc của sự vinh nhục, là căn bản của danh thơm, tiếng xấu, há không thể không cẩn thận được ư?

Muốn được lòng các em của chồng, chỉ cần làm được khiêm hạ, nhu thuận. Khiêm hạ là cái gốc của đức hạnh, thuận là hành vi chuẩn tắc của phụ nữ. Nếu có thể làm được hai điều này, đủ để tạo nên mối quan hệ tốt với các em chồng rồi vậy. Kinh Thi có câu: *“Bên mình không có tâm ghen ghét thì bên kia cũng chẳng có lòng đố kỵ”*, đạo lý chính là như thế.